

Số: 3969 /QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 01 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Vụ Hợp tác quốc tế**

BỘ TRƯỞNG BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ

Căn cứ Nghị định số 225/2026/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2026 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ và Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Hợp tác quốc tế là đơn vị trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ, có chức năng tham mưu, giúp Bộ trưởng thực hiện quản lý nhà nước về hợp tác và hội nhập quốc tế trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Về công tác xây dựng thể chế

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng và trình Bộ trưởng chủ trương, chính sách, chiến lược, văn bản quy phạm pháp luật, kế hoạch phát triển dài hạn, trung hạn và hằng năm; các chương trình, đề án, dự án về hợp tác và hội nhập quốc tế; tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt, ban hành.

2. Về công tác tham mưu, tổng hợp

a) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc đàm phán, ký kết, tham gia, thực hiện các điều ước, thỏa thuận quốc tế, xem xét tài trợ cho các chương trình, dự án chung với các đối tác quốc tế trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Bộ trong khuôn khổ thỏa thuận song phương, đa phương, khu vực và liên khu vực;

b) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu, theo dõi, kiểm tra, tổng hợp tình hình triển khai các hoạt động hợp tác quốc tế trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;

c) Phối hợp với các đơn vị chuyên ngành trong việc tham mưu chính sách mua, chuyển giao công nghệ có liên quan đến yếu tố nước ngoài; thúc đẩy hợp tác quốc tế trong xây dựng các quy tắc, tiêu chuẩn quốc tế đối với công nghệ mới và triển khai các chương trình hợp tác nâng cao năng lực trong các thỏa thuận, điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên;

d) Tổ chức thực hiện công tác quản lý các tổ chức phi chính phủ nước ngoài hoạt động trong các ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo quy định của pháp luật;

đ) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức các hoạt động xúc tiến thương mại, đầu tư nước ngoài, hỗ trợ doanh nghiệp Việt Nam mở rộng thị trường, xuất khẩu sản phẩm công nghệ cao, thu hút doanh nghiệp công nghệ hàng đầu thế giới đặt trụ sở, đầu tư nghiên cứu, sản xuất tại Việt Nam;

e) Xây dựng kế hoạch, tổ chức, quản lý việc thực hiện các đoàn ra, đoàn vào, hội nghị, hội thảo quốc tế, các chương trình hợp tác quốc tế, nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo Nghị định thư, các đề án, dự án quốc tế theo phân cấp của Bộ;

g) Tham mưu, tổ chức việc huy động các nguồn lực quốc tế cho nghiên cứu khoa học, phát triển công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; phát triển mạng lưới nhà khoa học quốc tế;

h) Hướng dẫn các Bộ, ngành, địa phương xây dựng, triển khai thực hiện các chương trình, nhiệm vụ hợp tác với nước ngoài trong lĩnh vực khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

i) Quản lý và hướng dẫn việc tham gia các tổ chức quốc tế của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc Bộ;

k) Nghiên cứu, tổng hợp kinh nghiệm quốc tế; xây dựng, quản lý hệ thống cơ sở dữ liệu về hoạt động hợp tác và hội nhập quốc tế của Bộ;

l) Tham mưu, hướng dẫn, đề xuất về nội dung, tổ chức tập huấn, tuyên truyền, phổ biến, cung cấp thông tin về hoạt động hợp tác và hội nhập quốc tế và chuyên môn nghiệp vụ đối ngoại thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;

m) Đề xuất khen thưởng cá nhân, tổ chức nước ngoài, người Việt Nam định cư ở nước ngoài theo quy định của pháp luật;

n) Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện các hoạt động đối ngoại khác theo quy định hiện hành và phân cấp của Bộ;

o) Phối hợp với Vụ Tổ chức cán bộ trình Bộ trưởng ban hành các quyết định liên quan đến công tác nhân sự của mạng lưới đại diện khoa học và công nghệ của

Việt Nam ở nước ngoài;

p) Phối hợp với các đơn vị liên quan xử lý thông tin từ mạng lưới đại diện khoa học và công nghệ của Việt Nam ở nước ngoài;

q) Quản lý hoạt động chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ, công chức trong mạng lưới đại diện khoa học và công nghệ của Việt Nam ở nước ngoài;

r) Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Bộ thực hiện nhiệm vụ Lễ tân đối ngoại phục vụ Lãnh đạo Bộ.

3. Về công tác quản trị nội bộ

a) Thực hiện công tác cải cách hành chính, chuyển đổi số của Vụ Hợp tác quốc tế;

b) Thực hiện quản lý công chức, tài sản, tài liệu của Vụ Hợp tác quốc tế theo quy định của pháp luật và phân cấp của Bộ trưởng.

4. Thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn khác do Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ giao và theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Vụ Hợp tác quốc tế có Vụ trưởng, các Phó Vụ trưởng và công chức chuyên môn trực tiếp giúp việc.

2. Vụ trưởng chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng và trước pháp luật về tổ chức thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

3. Phó Vụ trưởng giúp Vụ trưởng chỉ đạo, điều hành các lĩnh vực công tác của Vụ được phân công, chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và trước pháp luật về nhiệm vụ được giao.

4. Nhiệm vụ cụ thể của công chức Vụ Hợp tác quốc tế do Vụ trưởng quy định.

Điều 4. Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 150/QĐ-BKHCN ngày 03/3/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Hợp tác quốc tế và Quyết định số 2792/QĐ-BKHCN ngày 18/9/2025 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ sửa đổi Quyết định số 150/QĐ-BKHCN ngày 03/3/2025.

Điều 5. Trách nhiệm thi hành

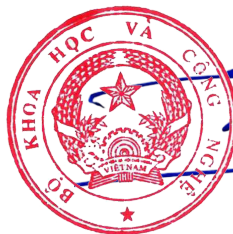
Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Hợp tác

quốc tế và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Công TTĐT của Bộ KH&CN;
- Lưu: VT, TCCB.

BỘ TRƯỞNG



Vũ Hải Quân